BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG GIAO THÔNG VẬN TẢI TRUNG ƯƠNG V

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1213/QĐ-CĐGTVTTW V

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc bán thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ năm 2026 theo phương thức chỉ định

Căn cứ Quyết định số 898/QĐ-CĐGTVTTW V ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V;

Căn cứ Quyết định số 740/QĐ-CĐGTVTTW V ngày 03 tháng 6 năm 2026 của Trường Cao đẳng GTVT Trung ương V về việc thanh lý tài sản cố định năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 741/QĐ-CĐGTVTTW V ngày 03 tháng 6 năm 2026 của Trường Cao đẳng GTVT Trung ương V về việc thanh lý công cụ dụng cụ năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1212/QĐ-CĐGTVTTW V ngày 12 tháng 8 năm 2026 của Trường Cao đẳng GTVT Trung ương V về việc phê duyệt giá khởi điểm và phương thức bán thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ thanh lý năm 2026;

Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V thông báo về việc bán thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ năm 2026 cụ thể như sau:

1. Cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản thanh lý: Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V.

- Địa chỉ: 28 Ngô Xuân Thu, phường Hải Vân, thành phố Đà Nẵng.

- Tài sản bán thanh lý: Tài sản cố định, công cụ dụng cụ đã hết khấu hao, không còn sử dụng được. Bán theo lô, không bán lẻ *(chi tiết danh mục tài sản theo phụ lục 01, phụ lục 02 kèm theo).*

- Giá bán khởi điểm tài sản thanh lý:

+ Lô tài sản cố định: 14.400.000 đồng.

+ Lô công cụ dụng cụ: 25.600.000 đồng

Tổng cộng: 42.000.000 đồng

- Phương thức bán thanh lý: Bán chỉ định theo quy định hiện hành

- Hình thức nộp tiền: Nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản

2. Quy định về đối tượng không được tham gia mua chỉ định tài sản công:

a) Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký mua tài sản không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình.

b) Người có thẩm quyền quyết định bán tài sản; người trực tiếp giám định, đánh giá lại giá trị tài sản.

c) Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại điểm b khoản này.

3. Thời gian, địa điểm đăng ký mua, xem tài sản và nguyên tắc xét chọn:

3.1. Thời gian nộp hồ sơ đăng ký mua, xem tài sản

Từ ngày 13/08/2026 đến hết ngày 19/08/2026.

3.2. Địa điểm đăng ký mua, xem tài sản

Phòng Tổ chức - Hành chính Quản trị, Trường Cao đẳng giao thông vận tải Trung ương V - 28 Ngô Xuân Thu, phường Hải Vân, Đà Nẵng (bà Trần Thị Mỹ Hà, số điện thoại: 0378 353 179).

3.3. Nguyên tắc xét chọn người được quyền mua

- Thực hiện bán cho người đầu tiên nộp Phiếu đăng ký mua tài sản hợp lệ.

- Thứ tự ưu tiên được xác định căn cứ vào ngày, giờ, phút tiếp nhận hồ sơ thực tế ghi trên Phiếu giao nhận hồ sơ do Phòng Tổ chức - Hành chính Quản trị cấp cho người nộp.

3.4. Thời gian họp xét chọn người được quyền mua tài sản thanh lý: Vào lúc 9h00 ngày 20/08/2026.

Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V thông báo đến các tổ chức, cá nhân trong và ngoài Trường được biết. Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu mua tài sản, công cụ dụng cụ thanh lý, vui lòng nộp trực tiếp hồ sơ đăng ký theo mẫu đính kèm Thông báo này về địa điểm đăng ký ở trên./.

Nơi nhận:
- Niêm yết tại trụ sở Trường CĐGTVTTW V;
- Trang TTĐT http://www.caodanggtvttw5.edu.vn;
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Các Phó Hiệu trưởng;
- Hội đồng TLTS;
- Lưu: VT, TC-HCQT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG GIAO THÔNG VẬN TẢI TRUNG ƯƠNG V

ThS. Đoàn Việt Hùng

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG GIAO THÔNG VẬN TẢI TRUNG ƯƠNG V

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 01

DANH MỤC TÀI SẢN CỐ ĐỊNH BÁN THANH LÝ

(Kèm theo Thông báo số: 1213/TB-CĐGTVTTW V ngày 12/8/2026 của Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V về việc bán thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ năm 2026 theo phương thức chỉ định)

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Đơn giá	Thành tiền
I	**Máy điều hòa không khí**		**2**			**600.000**
1	Máy điều hòa LG	Cái	2	2003	300.000	600.000
II	**Máy vi tính để bàn**		**14**			**2.800.000**
1	Máy vi tính HP	cái	12	2020	200.000	2.400.000
2	Máy vi tính HP(chuột, CPU, bàn phím)	Bộ	1	2009	200.000	200.000
3	Máy vi tính để bàn FPT ELEAD	bộ	1	2019	200.000	200.000
III	**Máy photocopy**		**2**			**3.300.000**
1	Máy Phôtô Gestetner MP 2001 L	cái	1	2014	1.500.000	1.500.000
2	Máy Phôtô SHARD -AR 5623 NV	cái	1	2015	1.800.000	1.800.000
IV	**Ti vi**		**5**			**2.300.000**
1	Ti vi Sam sung 65TU7000 (gồm cả giá treo)-65 in	bộ	1	2020	500.000	500.000
2	Ti vi Sam sung 65TU7000 (gồm cả giá treo)-65 in	bộ	1	2020	500.000	500.000
3	Tivi Samsung LCD 52in	cái	1	2010	300.000	300.000
4	Tivi Sony 65X700	cái	1	2020	500.000	500.000
5	Ti vi Sam sung 4K 65 inch UA 65TU7000	cái	1	2021	500.000	500.000
IV	**Máy chiếu**		**7**			**5.100.000**
1	Máy chiếu SONY VPL - EX250 (màn + giá treo)	cái	3	2016	700.000	2.100.000

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Đơn giá	Thành tiền
2	Máy chiếu SONY VPL - EX250 (màn + giá treo)	cái	1	2016	700.000	700.000
3	Máy chiếu SONY VPL - EX310 (màn + giá treo)	cái	1	2017	800.000	800.000
4	Máy chiếu SONY VPL - EX435 (màn + giá treo)	cái	1	2018	800.000	800.000
5	Máy chiếu SONY-VPL EX435 + giây truyền DL+đầu nối cáp+phụ kiện	cái	1	2019	700.000	700.000
V	**TSCĐ khác**		**1**			**300.000**
1	Máy lọc nước RO	cái	1	2016	300.000	300.000
Tổng cộng giá khởi điểm (giá bán thanh lý)						**14.400.000**

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG GIAO THÔNG VẬN TẢI TRUNG ƯƠNG V

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 02

DANH MỤC CÔNG CỤ DỤNG CỤ BÁN THANH LÝ

(Kèm theo Thông báo số: 1213/TB-CĐGTVTTW V ngày 12/8/2026 của Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V về việc bán thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ năm 2026 theo phương thức chỉ định)

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Đơn giá	Thành tiền
I	**Máy điều hòa không khí**		**1**			**55.000**
1	Cục nóng điều hòa	cái	1		55.000	55.000
II	**Máy vi tính để bàn**		**40**			**4.400.000**
1	Máy vi tính FPT	bộ	4	2010	110.000	440.000
2	Máy vi tính FPT 18,5	bộ	7	2016	110.000	770.000
3	Máy vi tính LG	bộ	2	2008	110.000	220.000
4	Máy vi tính Samsung	cái	2	2009	110.000	220.000
5	Máy vi tính AOC	bộ	11	2011	110.000	1.210.000
6	Máy vi tính HP	bộ	1	2015	110.000	110.000
7	Máy vi tính Dell	bộ	5	2009	110.000	550.000
8	Máy vi tính Philip	cái	1	2009	110.000	110.000
9	Máy vi tính ViewSonic	bộ	5	2016	110.000	550.000
10	Máy vi tính Viewsonic	bộ	2	2020	110.000	220.000
III	**Máy fax, máy in**		**23**			**1.860.000**
1	Máy FAX	Cái	1	2005	100.000	100.000
2	Máy in Brother 2321D	Cái	1	2016	80.000	80.000

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Đơn giá	Thành tiền
3	Máy in Brother 2140	Cái	1	2010	80.000	80.000
4	Máy in Brother 2240	cái	2	2010	80.000	160.000
6	Máy in BROTHER 2240D	Cái	1	2012	80.000	80.000
7	Máy in Brother 2321D	Cái	1	2017	80.000	80.000
8	Máy in Brother HL22	cái	1	2017	80.000	80.000
9	Máy in Brother HP - L2321D	cái	1	2016	80.000	80.000
10	Máy in Canon 1210	cái	1	2016	80.000	80.000
11	Máy in CANON 252 (2 mặt)	Cái	1	2013	80.000	80.000
12	Máy in Canon 3300	cái	1	2024	80.000	80.000
13	Máy in CANON 3500	Cái	1	2013	80.000	80.000
14	Máy in canon LBD 3300	cái	2	2013	80.000	160.000
15	Máy in Canon LBP226DW	cái	1	2022	80.000	80.000
16	Máy in Canon LBP226dw	Cái	1	2021	80.000	80.000
17	Máy in HL 2240D Brother	Cái	1	2016	80.000	80.000
18	Máy in HP 1000	cái	1	2016	80.000	80.000
19	Máy in Laser 1210	cái	1	2008	80.000	80.000
20	Máy in LAZE HP1020	Cái	1	2007	80.000	80.000
21	Máy in LBP 251dw	cái	1	2007	80.000	80.000
22	Máy in XEROX 3155	Cái	1	2005	80.000	80.000
IV	**Máy scan**		**2**			**400.000**
1	Máy quét HP Pro 3000S4-6FW07	Cái	1	2020	200.000	200.000

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Đơn giá	Thành tiền
2	Máy quét HP Scan 2500F1	Cái	1	2020	200.000	200.000
V	**Ắc quy, động cơ**					**8.000.000**
1	Ắc quy 12v150ah (Đồng Nai)	cái	2	2022	150.000	300.000
2	Ắc quy đồng nai N120 AH	Cái	2	2022	150.000	300.000
3	Động cơ IFA - W50	Cái	2	2012	1.800.000	3.600.000
4	Động cơ MTZ	Cái	1	2012	1.800.000	1.800.000
5	Động cơ VAZ -xe Uát	Cái	1	2012	1.500.000	1.500.000
6	Máy cắt hồng ký 2,2 kg	cái	1	2011	500.000	500.000
VI	**Thiết bị âm thanh**		**12**			**720.000**
1	Âm ly Tall califor	Cái	1	2010	80.000	80.000
2	Đài catsec (SAMLAP)	Cái	1	2014	50.000	50.000
3	Đầu cắm Mic Sushure 720	Cái	1	2014	50.000	50.000
4	Đầu đĩa ARIANG 36K	Cái	1	2005	50.000	50.000
6	Đầu thu SHURE + 1 Micrô không dây	Cái	1	2010	80.000	80.000
7	Loa cây to JRX 100	Cái	2	2010	50.000	100.000
8	Loa treo tường Califor	Cái	2	2012	50.000	100.000
9	Lọc âm PERVEY - AQ215	bộ	1	2005	80.000	80.000
11	Mixer MX-810	Cái	1	2010	80.000	80.000
12	Máy cát séc RSED 50	Cái	1	2012	50.000	50.000
VII	**Quạt các loại**		**24**			**625.000**
1	Quạt treo tường	Cái	12	2010	20.000	240.000

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Đơn giá	Thành tiền
2	Quạt đứng	cái	5	2011	35.000	175.000
3	Quạt trần	cái	7	2008	30.000	210.000
VIII	**Công cụ dụng cụ khác**		**395**			**9.540.000**
1	Két sắt	cái	1	2012	100.000	100.000
2	Cân 120kg có thước đo	cái	1	2014	50.000	50.000
3	Máy nóng lạnh	cái	1	2010	50.000	50.000
4	Khung gỗ KT1.8mx3.0m	Bộ	13		20.000	260.000
5	Tôn kẽm 4m	Tấm	35		20.000	700.000
6	Tôn kẽm 3.7m	Tấm	2		20.000	40.000
7	Tôn kẽm 3.9m	Tấm	9		20.000	180.000
8	Tôn màu 7m80	Tấm	48		20.000	960.000
9	Cửa nhôm KT1.5mx2.5m	Bộ	1		20.000	20.000
10	Cửa nhôm KT 0.65mx3.1m	Bộ	8		20.000	160.000
11	Cửa nhôm KT 1.2mx2.5m	Bộ	24		20.000	480.000
12	Cửa nhôm KT 1.97mx0.7m	Bộ	1		20.000	20.000
13	Cửa nhôm KT 1.5mx1.5m	Bộ	18		20.000	360.000
14	Xà gồ sắt chữ U KT 8m	Cây	20		20.000	400.000
15	Xà gồ sắt chữ U KT 4m40	Cây	35		20.000	700.000
16	Tôn màu 4m55	Tấm	56		20.000	1.120.000
17	Tôn màu 10m	Tấm	4		20.000	80.000
18	Cửa đi nhôm: 75cmx220cm	Cánh	3		20.000	60.000

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Đơn giá	Thành tiền
19	Cửa đi sắt: 74cmx280cm	Cánh	4		20.000	80.000
20	Khung cửa sổ nhôm: 2,4mx1,39m	Khung	17		20.000	340.000
21	Xà gồ sắt 3cmx6cm: 5m	Cây	7		20.000	140.000
22	Tôn kẽm 6m	Tấm	46		20.000	920.000
23	Tôn kẽm 3m60	Tấm	41		20.000	820.000
24	Khung sắt cổng phụ (KT: 1,7mx1,7m)	Cái	1		20.000	20.000
25	Khung sắt KT 2.8mx1,1m	Khung	30		20.000	600.000
26	Khung sắt cổng chính	cái	1		20.000	20.000
27	Khung V (4cm) gắn lưới B40 (KT: 290cmx150cm)	Khung	43		20.000	860.000
Tổng cộng giá khởi điểm (giá bán thanh lý)						**25.600.000**

Mẫu số 02-PĐK/TSC

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG GIAO THÔNG VẬN TẢI TRUNG ƯƠNG V

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày.....tháng.....năm 2026

PHIẾU ĐĂNG KÝ MUA TÀI SẢN THANH LÝ NĂM 2026

1. Tên đơn vị/cá nhân đăng ký mua: .....
.....
2. CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu số: .....ngày.....
3. Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: .....
.....Ngày.....
Mã số thuế (nếu có): .....
Đại diện bởi: .....
Chức vụ: .....
CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu số: .....ngày.....
4. Địa chỉ: .....
5. Số điện thoại: .....
6. Email: .....
7. Tài sản đăng ký mua: Là tài sản bán thanh lý theo Thông báo số 1213 ngày 12/08/2026 của Trường Cao đẳng giao thông vận tải Trung ương V về việc bán thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ năm 2026 theo phương thức chỉ định.

NGƯỜI ĐĂNG KÝ MUA TÀI SẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)